

Bản án số: **08/2019/DS - ST**

Ngày: 24/6/2019

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Xuân Đăng

2. Ông Đinh Quang Huấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T – thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 13/2019/TLST – DS, ngày 11 tháng 02 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST - DS ngày 17 tháng 5 năm 2019, quyết định hoãn phiên tòa số 44/2019/QĐ – DSST, ngày 06 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V

- Trụ sở: Số 89 phố L, phường L, quận Đ, Hà Nội.

- Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Ngân hàng.

- Đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Tân C, ông Cao Văn Đ - Chức vụ: chuyên viên xử lý nợ (theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ – HĐQT ngày 02/3/2018 của ông Ngô Chí D ủy quyền cho ông Phạm Tuấn A và văn bản ủy quyền số 4731/2019/UQ – VPB ngày 21/6/2019 của ông Phạm Tuấn A cho ông Nguyễn Tân C, ông Cao Văn Đ).

(ông C vắng mặt, ông Đ có mặt tại phiên tòa)

Bị đơn: Anh Bùi Hải L – Sinh năm 1988

HKTT: Đội 5, Thôn N, xã T, huyện T, Hà Nội.

(vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện ngày 10/5/2018 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần V trình bày:***

Ngày 18/01/2017, anh Bùi Hải L có đề nghị được cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là Ngân hàng V) bằng hình thức “Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử” số CN/VN0010328/201701/50. Theo đó, Anh Bùi Hải L mở tài khoản, thẻ tài khoản thanh toán của Ngân hàng V, Ngân hàng V giải ngân số tiền vào trong tài khoản và khách hàng trực tiếp rút tiền tại quầy giao dịch của hoặc bất kỳ cây ATM của Ngân hàng V. Ngày 24/01/2017, Ngân hàng V chấp thuận cho anh Bùi Hải L vay tín chấp với số tiền vay là 200.000.000đồng tại văn bản “Xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng V” đồng thời giải ngân ngay cho anh Bùi Hải L số tiền 200.000.000đồng (bao gồm 192.400.000đồng tiền mặt, 7.527.484đồng là bảo hiểm khoản vay) với các điều khoản thỏa thuận cụ thể như sau: Thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay: mua đồ gia dụng, lãi suất 33%/năm được điều chỉnh 3 tháng 1 lần . Ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 01/7/2017. Mức lãi suất điều chỉnh bằng mức lãi suất bán vốn của Ngân hàng tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 25%/năm. Khách hàng sẽ phải thanh toán theo định kỳ 1 tháng/lần vào ngày 24 hàng tháng. Số tiền hàng tháng bên vay phải trả (bao gồm gốc, lãi) sẽ được Ngân hàng thông báo bằng tin nhắn đến số điện thoại của bên vay.

Thực hiện thỏa thuận vay vốn nêu trên, ngày 24/02/2017 anh Bùi Hải L đã nộp tiền thanh toán trả Ngân hàng 7.700.000đồng sau đó không thanh toán các kỳ tiếp theo theo thỏa thuận cấp tín dụng giữa hai bên đã ký kết. Do 3 kỳ liên tiếp anh L không thanh toán nên ngày 24/4/2017, Ngân hàng V đã chuyển khoản vay thành nợ quá hạn. Đến ngày 22/6/2018, anh L tiếp tục nộp thanh toán 8.500.000đồng, ngày 31/01/2018 anh L thanh toán 6.000.000đồng. Tổng cộng, anh L đã thanh toán được 4.441.228đồng tiền gốc và 17.470.147đồng tiền lãi. Sau đó, anh Bùi Hải L không thanh toán thêm bất kỳ khoản nợ nào cho Ngân hàng V mặc dù đã được Ngân hàng đôn đốc, tạo điều kiện. Ngày 10/5/2018, Ngân hàng V đã khởi kiện tại Tòa án yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Bùi Hải L phải thanh toán toàn bộ số nợ cho Ngân hàng V do đã vi phạm nghĩa vụ tại

thỏa thuận tín dụng đã ký kết với tổng số tiền tính đến ngày 09/5/2019 là 416.857.809đồng, bao gồm:

- + Nợ gốc: 195.558.772 đồng;
- + Lãi trong hạn: 1.096.801đồng
- + Lãi quá hạn: 187.760.745đồng
- + Phạt chậm trả: 22.941.491đồng

Anh Bùi Hải L tiếp tục phải chịu thanh toán lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Bị đơn là anh Bùi Hải L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại địa phương nên không có lời khai về việc tranh chấp giữa hai bên.

Tại phiên tòa:

- Đại diện nguyên đơn là ông Cao Văn Đ trình bày :

+ Nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đòi 25.771.648đồng tiền phạt chậm trả lãi đối với bị đơn và đề nghị Tòa án đình chỉ xét xử đối với yêu cầu đòi tiền phạt chậm trả lãi.

+ Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc anh Bùi Hải L phải thanh toán cho Ngân hàng theo thỏa thuận tín dụng tại Giấy đăng ký vay tiêu dùng ngày 18/01/2017, xác nhận chấp thuận cho vay ngày 24/01/2017 và bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán đã ký kết với tổng số tiền phải thanh toán là: 406.435.339 đồng, trong đó nợ gốc là 195.558.772đồng, lãi trong hạn là 10.596.801đồng và lãi quá hạn là 200.279.766đồng.

+ Anh L phải chịu lãi và phạt chậm trả lãi theo đúng thỏa thuận trong thỏa thuận cấp tín dụng nêu trên cho đến khi anh L thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu ý kiến :

+ Về tố tụng : Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng; Nguyên đơn có ý thức chấp hành pháp luật. Bị đơn không chấp hành việc triệu tập của Tòa án, không đến Tòa án làm việc.

+ Về nội dung: Việc bị đơn không trả nợ cho nguyên đơn theo đúng thời hạn thỏa thuận trong thỏa thuận cấp tín dụng là vi phạm hợp đồng tín dụng và các quy định của pháp luật. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về đòi nợ theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán 406.435.339 đồng, trong đó nợ gốc là 195.558.772đồng, lãi trong hạn là 10.596.801đồng và lãi quá hạn là 200.279.766đồng; đình chỉ xét xử đối với yêu cầu đòi thanh toán 25.771.648đồng tiền phạt chậm trả lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án và giấy triệu tập cho bị đơn theo địa chỉ trong đơn khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn không có mặt tại địa phương. Tòa án đã tiến hành xác minh tại Công an xã T, huyện T, Hà Nội là nơi cư trú cuối cùng của anh L thì anh Bùi Hải L không còn cư trú tại địa phương từ tháng 10 năm 2018 nhưng không thông báo cho Công an xã nên hiện nay không biết anh L đang cư trú ở đâu. Như vậy, việc anh Bùi Hải L bỏ đi khỏi nơi cư trú nhưng không thông báo với bên có quyền là Ngân hàng TMCP V là trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ. Do đó, Tòa án nhân dân huyện T tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng đối với anh Bùi Hải L để xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu đòi tiền phạt chậm trả lãi của nguyên đơn: Tại đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, Ngân hàng V yêu cầu bị đơn phải thanh toán tiền phạt chậm trả lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 25.771.648đồng. Tại phiên tòa, nguyên đơn xin rút yêu cầu thanh toán tiền phạt chậm trả lãi và đề nghị Tòa án đình chỉ yêu cầu đòi tiền phạt chậm trả lãi của nguyên đơn đối với bị đơn. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đình chỉ xét xử phần yêu cầu thanh toán tiền phạt chậm trả lãi của nguyên đơn đối với bị đơn.

[3]. Về yêu cầu của nguyên đơn đòi nợ theo thỏa thuận cấp tín dụng:

Ngày 18/01/2017, anh Bùi Hải L đăng ký vay vốn của Ngân hàng V tại “Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử số CN/VN0010328/201701/50” và đã được Ngân hàng chấp thuận tại văn bản “Xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng V” ngày 24/01/2017 kèm theo “Bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân của Ngân hàng V”. Nội dung thỏa thuận tại các văn bản nêu trên là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý và phát sinh hiệu lực thi hành đối với các bên. Thực tế, anh Bùi Hải L đã được Ngân hàng giải ngân số tiền 200.000.000đồng tại tài khoản của anh L mở tại Ngân hàng V, bản thân anh L đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng vào các ngày 24/02/2017, 24/3/2017, 22/6/2017 và ngày 31/01/2018 với tổng số tiền đã thanh toán là gốc 4.441.228đồng, lãi 17.470.147đồng.

Tại điểm e, f khoản 1 xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng V quy

định:

“ e. Các kỳ trả nợ gốc:

Bên vay phải trả nợ gốc cho bên Ngân hàng theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 24...

f. Các kỳ trả nợ lãi: Bên vay phải trả tiền lãi cho bên Ngân hàng theo định kỳ 01 tháng/lần vào ngày 24...”

Tại điều 2, điều 4 theo Bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân của Ngân hàng V quy định:

Điều 4: “Khách hàng phải thanh toán gốc, lãi của các khoản vay cho Ngân hàng V theo đúng thời hạn quy định tại Xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng V và/ hoặc các văn bản liên quan.

Các bên cùng thống nhất thỏa thuận rằng việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ trả nợ gốc và/hoặc kỳ trả nợ lãi nào cũng bị coi là vi phạm nghĩa vụ trả nợ và Ngân hàng V có quyền thu hồi ngay toàn bộ dư nợ còn lại của khách hàng mà không cần phải chờ đến khi kết thúc thời hạn vay ...”

Khoản 3 điều 2: “Tiền lãi sẽ được tính từ khi bên vay nhận nợ vốn vay cho đến khi bên vay thực tế thanh toán hết toàn bộ dư nợ cho Ngân hàng không tính ngày trả nợ”

Tại điểm c khoản 2 Điều 24 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng (Ban hành theo Quyết định số 1267/2001/QĐ - NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam) về nghĩa vụ của khách hàng (bên vay vốn) phải: *“Trả nợ gốc và lãi vốn vay theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng”*.

Như vậy, bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi như thỏa thuận nên khoản vay đã chuyển thành nợ quá hạn từ ngày 24/4/2017 và đến nay khoản vay của anh L cũng đã đến hạn thanh toán. Do đó, việc anh L không trả được nợ gốc, lãi cho ngân hàng theo đúng thời hạn vay vốn hai bên đã thỏa thuận là vi phạm hợp đồng mà các bên đã ký kết, vi phạm điểm c khoản 2 Điều 24 Quy chế cho vay đã trích dẫn ở trên và Ngân hàng có quyền xử lý nợ theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (24/6/2019), anh L còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền 406.435.339, bao gồm: nợ gốc là 195.558.772đồng, nợ lãi 210.876.567đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc đòi tiền nợ gốc, nợ lãi phát sinh đối với bị đơn theo các thỏa thuận tín dụng mà các bên ký kết, đồng thời buộc bị đơn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh trên nợ gốc chưa thanh toán.

[4]. Về án phí: Do nguyên đơn được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại điều 271, điều 273 bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Các điều 26, 35, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các điều 275, 280, 351, 357 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng (Ban hành theo Quyết định số 1267/2001/QĐ - NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam);
- Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Xử:

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu đòi thanh toán 25.771.648 đồng tiền phạt chậm trả lãi của Ngân hàng TMCP V đối với anh Bùi Hải L.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với anh Bùi Hải L về yêu cầu thanh toán nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn:

- Buộc anh Bùi Hải L phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP V theo thỏa thuận tại « Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử số CN/VN0010328/201701/50 ngày 18/01/2017 », “Xác nhận chấp thuận cho vay của Ngân hàng V ngày 24/01/2017” và “Bản điều khoản và điều kiện về sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và vay tiêu dùng cá nhân của Ngân hàng V”, với tổng số tiền:

- + Nợ gốc: 195.558.772đồng
- + Lãi trong hạn : 10.596.801đồng
- + Lãi quá hạn : 200.279.766đồng

Tổng cộng: 406.435.339đồng.

- Kể từ ngày 25/6/2019, anh Bùi Hải L còn phải chịu các khoản tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất trong các văn bản thỏa thuận mà hai bên đã ký kết, tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về án phí: Anh Bùi Hải L phải nộp 20.257.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 7.000.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2016/08500 ngày 28/01/2019 của Chi cục thi

hành án dân sự huyện T, Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo:

- Ngân hàng TMCP V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. T;
- Chi cục thi hành án dân sự H. T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hoài